

Bản án số: 86/2026/HSST
Ngày 11-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Thuận và ông Nguyễn Châu Phúc

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Cà Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/7/1999 tại xã M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn D, sinh năm 1954 và bà Cà Thị B, sinh năm 1954; bị cáo có vợ Lò Thị N, sinh năm 2000 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 05/9/2023, bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 159/QĐ-TA, ngày 05/9/2023. Hiện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND xã M, huyện TC, tỉnh Sơn la (Nay là UBND xã M, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2026 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/01/2026, Tổ công tác Công an xã M, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản H, xã M, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Cà Văn Đ có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine tạm giữ của Cà Văn Đ (Theo Đ khai nhận là Heroine); 01 (Một) xi lanh bằng nhựa màu trắng, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng tạm giữ của Cà Văn Đ (Theo Đ khai nhận đó là xi lanh của Đ dùng để sử dụng ma túy).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Cà Văn Đ tại Bản H, xã M, tỉnh Sơn La. Kết quả: Không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra ban đầu xác định được: Cà Văn Đ đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027 theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND xã M, tỉnh Sơn La. Tại Cơ quan CSĐT, Cà Văn Đ khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine vào các ngày 03/01/2026 tại Thành phố Hải Phòng và ngày 05/01/2026 tại Bản H, xã M bằng hình thức đốt hít và chích vào cơ thể.

Ngày 06/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng đối với toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Cà Văn Đ được khối lượng là 0,73gam (Không phẩy bảy mươi ba gam), rút toàn bộ 0,73 gam chất bột cục màu trắng trên ký hiệu Đ1 gửi giám định.

Ngày 06/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Cà Văn Đ ký hiệu Đ2 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 218/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 là ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,73 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Cà Văn Đ là 0,73 gam loại Heroine (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định: Chất cục bột màu trắng, ký hiệu Đ1 có khối lượng 0,70 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

Kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu nước tiểu ký hiệu Đ2 gửi giám định có chất ma túy; loại Methamphetamine, Morphine và Codeine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 06/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi ở Cà Văn Đ sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 05/01/2026 tại Bản H, xã M, tỉnh Sơn La, quá trình khám nghiệm: Không thu giữ dấu vết, tài liệu, mẫu vật gì liên quan đến vụ án.

Ngày 31/03/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cà Văn Đ, kết quả: Các động tác bị cáo Cà Văn Đ thực hiện đều phù hợp với lời khai của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cà Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Ngày 03/01/2026, bị cáo Cà Văn Đ mua ma túy (loại Heroine và Methamphetamine trộn lẫn) của một người nghiện ma túy (Đ không biết tên tuổi, nơi cư trú) tại công trường thuộc địa phận phường T, Thành Phố Hải Phòng với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), sau khi mua được bị cáo đã sử dụng hết số ma túy mua được bằng hình thức đốt hít vào cơ thể (bị cáo không nhớ vị trí sử dụng ma túy cụ thể ở đâu tại công trường). Đến khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04/01/2026, Cà Văn Đ tiếp tục thuê xe ôm của một người không biết tên từ công trường thuộc địa phận phường T, Thành phố Hải Phòng đến phường H, Thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường tàu thuộc địa phận phường H, Thành phố Hải Phòng thì Đ gặp một người nam giới dân tộc Kinh đang đứng ở cạnh đường tàu nhìn giống người nghiện ma túy (Đ không biết tên tuổi và địa chỉ nơi cư trú), qua trao đổi với người này thì Đ đã mua được 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy, loại Heroine với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Đ cầm gói ma túy cất giấu vào túi áo khoác đang trước bên trái đang mặc rồi thuê một người lái xe ôm khác (không biết tên địa chỉ ở đâu) chở đến bến xe T thuộc phường H, Thành Phố Hải Phòng để bắt xe khách về nhà. Đến 05 giờ 00 phút ngày 05/01/2026 Đ xuống xe và đi bộ lên nhà nương của nhà mình thuộc Bản H, xã M, tỉnh Sơn La sau đó mở và san ra một ít ma túy vào xilanh Đ đem theo từ trước, lấy nước lã trong lán pha với ma túy rồi sử dụng hết số ma túy đó bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại Đ gói lại bằng nilon màu trắng rồi cất giấu vào trong túi áo khoác đang trước bên trái đang mặc. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 06/01/2026, khi Đ đang ở trong lán nương thì tổ công tác Công an xã M, tỉnh Sơn La đến yêu cầu kiểm tra ma túy. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cà Văn Đ. Đồng thời Tổ công tác Công an xã M phối hợp với Trạm Y tế xã M tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Cà Văn Đ bằng phương pháp test ma túy qua nước tiểu. Kết quả xét nghiệm Cà Văn Đ dương tính với chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-KV2 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cà Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo

trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ từ 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù đến 03 (ba) năm 08 (tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ từ 02 (hai) năm tù đến 02 năm 06 (sáu) tháng tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Cà Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) 04 (bốn) tháng tù đến 06 (sáu) năm 02 (hai) tù tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,70 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định được cho vào 01 túi niêm phong; 01 xi lanh nhựa, màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong; 01 mảnh nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 06/01/2026; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 10/01/2026 và Kết luận giám định số: 218/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Biên bản kiểm tra chất ma túy; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Kết quả thực nghiệm điều tra; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/01/2026 bị cáo Cà Văn Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 0,73 gam chất ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Bản H, xã M, tỉnh Sơn La đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngày 05/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 159/QĐ-TA, ngày 05/9/2023. Sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện, Cà Văn Đ tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là UBND xã M, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 05/5/2025 đến ngày 05/5/2027. Xét thấy, Cà Văn Đ là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, bằng hình thức đốt hít và tiêm chích ma túy vào cơ thể, kết quả tìm thấy chất ma túy có trong cơ thể của Cà Văn Đ theo Kết luận giám định số: 217/KL-KTHS ngày 10/01/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Hành vi của bị cáo đã phạm vào Tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm

phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời gây tác hại lớn cho sức khỏe và gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 05/9/2023 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cùng với một mức hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Cà Văn Đ bị xét xử cùng một lần phạm nhiều tội. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Cà Văn Đ không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,70 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định được cho vào 01 túi niêm phong; 01 xi lanh nhựa, màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong; 01 mảnh nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật nhà nước cầm tàng trữ, cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với số ma túy bị thu giữ, bị cáo Cà Văn Đ khai là mua của một người nam giới vào ngày 04/01/2026 tại khu vực thuộc địa phận phường H, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra xác định bị cáo Cà Văn Đ không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ cư trú cụ thể của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn

căn cứ nào khác. Do đó cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có đủ căn cứ mở rộng, điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Cà Văn Đ vào ngày 03/01/2026 tại khu vực công trường thuộc địa phận phường T, thành Phố Hải Phòng do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, nơi cư trú của người nam giới này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Cà Văn Đ thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn Đ.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Cà Văn Đ 02 (hai) năm tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Cà Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06/01/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,70 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định được cho vào 01 túi niêm phong; 01 xi lanh nhựa, màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong; 01 mảnh nilon màu trắng được cho vào 01 phong bì thư niêm phong.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKS-KV2, ngày 14/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Cà Văn Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Cà Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tiến Dũng